

Số/No: /PBHC-PCTT

*Tp. Hồ Chí Minh,  
Ho Chi Minh City , April 24, 2026*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
INFORMATION DISCLOSURE**

V/v: Nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

*Re: Amendments and Supplements to the Charter of the Corporation, the Internal Corporate Governance Regulations and the Board of Directors' Operating Regulations*

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Committee*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh/*HCMC Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Name of organization*: Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP/ *Petrovietnam Fertilizer & Chemicals Corporation (PVFCCo)*.

- Mã chứng khoán/*Stock symbol*: DPM

- Trụ sở chính/*Address*: 43 Mạc Đĩnh Chi, P. Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh/*43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, Dist. 1, Ho Chi Minh City*

- Điện thoại/*Tel*: 028 - 3825 6258; Fax: 028- 3825 6269

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Căn cứ Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của PVFCCo tiến hành ngày 23/04/2026, Tổng công ty thông báo các nội dung/ *Pursuant to Resolution of PVFCCo's Annual General Meeting of Shareholders held on April 23, 2026, the Corporation discloses*:

- Nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Amendments and Supplements to the Charter of the Corporation, the Internal Corporate Governance Regulations and the Board of Directors' Operating Regulations*.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty từ ngày 24/04/2026 tại đường dẫn sau/ *This information was published on the Corporation's website on April 24, 2026, as in the link*: <https://dpm.vn/cong-bo-thong-tin> & <https://dpm.vn/en/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

***Nơi nhận/Recipients:***

- Như trên (ECM)/*As above;*
- HĐQT, BTGD, BKS/*BOD, CEO, SB;*
- Ban: TT&TT, TCKT, TH/*Related Divisions;*
- Lưu: VT, PCTT/*Filing.*

***Đính kèm:***

- Các nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của HĐQT được ĐHĐCĐ thông qua

***Attachments:***

- *Approved Amendments and Supplements to the Charter of the Corporation, the Internal Corporate Governance Regulations and the Board of Directors' Operating Regulations*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ORGANIZATION  
REPRESENTATIVE  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CÔNG  
BỐ THÔNG TIN/ PERSON AUTHORIZED TO  
DISCLOSE INFORMATION**

**Trương Thế Vinh**

## BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔNG CÔNG TY ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

(Theo Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông)

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1.	<b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty</b> Khoản 1	Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty: ...	Bổ sung điểm x về ngành nghề mới: x. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: Các loại thiết bị đo lường – tự động hóa sử dụng trong các máy móc, dây chuyền sản xuất; Phương tiện, dụng cụ đo lường các loại: Thiết bị và dụng cụ đo điện; Hệ thống điều khiển và bảo vệ trong nhà máy công nghiệp, công trình dầu khí.
2.	<b>Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần</b> Khoản 1	1. Vốn điều lệ của Tổng công ty là 3.914.000.000.000 VND (Ba nghìn chín trăm mười bốn tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của Tổng công ty được chia thành 391.400.000 cổ phần với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.	1. Vốn điều lệ của Tổng công ty là 6.799.907.610.000 VND (Sáu nghìn bảy trăm chín mươi chín tỷ chín trăm lẻ bảy triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Tổng công ty được chia thành 679.990.761 cổ phần với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng.
3.	<b>Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</b> Khoản 1, điểm d	1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: ... d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>35% tổng giá trị tài sản</b> trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty; ...	1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: ... d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ <b>50% tổng giá trị tài sản</b> trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty; ...

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
4.	<p><b>Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Khoản 1</p>	<p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p> <p>a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết các thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông/họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Từng nội dung/vấn đề xin biểu quyết trên phiếu biểu quyết sẽ được thể hiện các lựa chọn gồm tán thành, không tán thành và không ý kiến để cổ đông biểu quyết. Trong trường hợp có bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên thì được cấp phiếu bầu cử tương ứng;</p> <p>b. Để đảm bảo thời gian và chương trình nghị sự, Chủ tọa cuộc họp có thể tiến hành khai mạc cuộc họp khi số phiếu biểu quyết của số cổ đông đến dự họp đã đăng ký đạt tỷ lệ cần thiết theo quy định và đến thời điểm theo chương trình họp. Các cổ đông đến muộn tiếp tục được đăng ký tham dự sau thời điểm khai mạc.</p>	<p>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p> <p>a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết các thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông/họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Từng nội dung/vấn đề xin biểu quyết trên phiếu biểu quyết sẽ được thể hiện các lựa chọn gồm tán thành, không tán thành và không ý kiến để cổ đông biểu quyết. Trong trường hợp có bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên thì được cấp phiếu bầu cử tương ứng;</p> <p><b>b. Trường hợp Tổng công ty áp dụng giải pháp công nghệ thông tin trong việc đăng ký dự họp và bỏ phiếu điện tử thì việc đăng ký dự họp và biểu quyết sẽ thực hiện theo giải pháp công nghệ thông tin đảm bảo đáp ứng yêu cầu tại điểm a khoản này.</b></p> <p>c. Để đảm bảo thời gian và chương trình nghị sự, Chủ tọa cuộc họp có thể tiến hành khai mạc cuộc họp khi số phiếu biểu quyết của số cổ đông đến dự họp đã đăng ký đạt tỷ lệ cần thiết theo quy định và đến thời điểm theo chương trình họp. Các cổ đông đến muộn tiếp tục được đăng ký tham dự sau thời điểm khai mạc.</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
5.	<p><b>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Khoản 5</p>	<p>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 14 Điều lệ này được biểu quyết thông qua bằng số phiếu biểu quyết của cổ đông và được thông qua theo quy định tại Điều 20 Điều lệ này. Các vấn đề khác mà Đại hội đồng cổ đông quyết định trong điều hành cuộc họp được biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ hoặc giơ tay và được thông qua theo nguyên tắc đa số.</p>	<p>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.</p>
6.	<p><b>Điều 20. Hình thức, điều kiện thông qua quyết định tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Khoản 1</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền tùy chọn bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông tham dự cuộc họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền.</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông tham dự cuộc họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền. <b>Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn các nội dung thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</b></p>
7.	<p><b>Điều 20. Hình thức, điều kiện thông qua quyết định tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2, điểm d</b></p>	<p>1. Trong trường hợp thông qua tại cuộc họp theo phương thức trực tiếp hoặc trực tuyến, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>35% tổng giá trị tài sản</b> được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p>	<p>1. Trong trường hợp thông qua tại cuộc họp theo phương thức trực tiếp hoặc trực tuyến, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p> <p>...</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn <b>50% tổng giá trị tài sản</b> được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
8.	<p><b>Điều 20. Hình thức, điều kiện thông qua quyết định tại cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 3</b></p>	<p>3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p>	<p>4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p>
9.	<p><b>Điều 21.</b></p> <p>Khoản 1</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty, <b>trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.</b></p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty.</p>
10.	<p><b>Điều 21.</b></p> <p>Khoản 3, điểm c</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với</p>	<p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>b. Mục đích lấy ý kiến;</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc/địa chỉ trụ sở chính; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p>...</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;  ...	
11.	<b>Điều 21.</b> Khoản 8	8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại Khoản 9 Điều này	8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ các trường hợp quy định tại khoản 9 Điều này <b>và khoản 2, khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.</b>
12	<b>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 10</b>		10. Trường hợp một, một số thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ hoặc trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
13.	<b>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 3</b>	3. Xác định thời gian nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị bắt đầu tính từ 00 giờ ngày tiếp theo sau ngày được bầu vào Hội đồng quản trị và kết thúc vào thời điểm 24 giờ ngày tương ứng của năm thứ 5 kể cả khi đó là ngày nghỉ. Trường hợp năm thứ 5 không có ngày tương ứng thì nhiệm kỳ sẽ kết thúc vào thời điểm 24 giờ ngày cuối cùng của tháng tương ứng, kể cả khi đó là ngày nghỉ. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị cũng có thể kết thúc trước thời hạn khi thuộc một trong các tình huống quy định tại các khoản 7, 8, 9 Điều này. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị đương nhiên chấm dứt cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ của thành viên, trừ	3. Xác định thời gian nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị: Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị bắt đầu tính từ 00 giờ ngày tiếp theo sau ngày được bầu vào Hội đồng quản trị và kết thúc vào thời điểm 24 giờ ngày tương ứng của năm thứ 5 kể cả khi đó là ngày nghỉ. Trường hợp năm thứ 5 không có ngày tương ứng thì nhiệm kỳ sẽ kết thúc vào thời điểm 24 giờ ngày cuối cùng của tháng tương ứng, kể cả khi đó là ngày nghỉ. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị cũng có thể kết thúc trước thời hạn khi thuộc một trong các tình huống quy định tại các khoản 7, 8, 9 Điều này. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị đương nhiên chấm dứt cùng thời điểm kết

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		trường hợp quy định tại <b>khoản 3 Điều 154 của Luật Doanh nghiệp.</b>	thức nhiệm kỳ của thành viên, trừ trường hợp quy định tại <b>khoản 10 Điều này.</b>
14.	<b>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 6</b>	<p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty. Với cuộc họp bất thường, thông báo mời họp và chương trình họp được người triệu tập cuộc họp HĐQT thông báo đến các thành viên HĐQT và các đối tượng dự họp trong một khoảng thời gian hợp lý trước khi tổ chức họp.</p>	<p>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp <b>hoặc thông qua thư ký</b> gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử, <b>email, tin nhắn, hệ thống văn phòng số</b> hoặc phương thức khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty. Với cuộc họp bất thường, thông báo mời họp và chương trình họp được người triệu tập cuộc họp HĐQT thông báo đến các thành viên HĐQT và các đối tượng dự họp trong một khoảng thời gian hợp lý trước khi tổ chức họp.</p>
15.	<b>Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b>  <b>Khoản 13</b>	<p>...</p> <p>13. Ngoài các cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đề thông qua các nghị quyết, quyết định hoặc nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nghị quyết và các văn bản thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi ý kiến trả lời bằng văn bản theo địa</p>	<p>...</p> <p>13. Ngoài các cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đề thông qua các nghị quyết, quyết định hoặc nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nghị quyết và các văn bản thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi ý</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		chỉ và thời hạn yêu cầu tại phiếu lấy ý kiến nhưng không muộn hơn 15 ngày để thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, trừ một số trường hợp có thời gian ngắn hơn theo quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Nghị quyết và các văn bản này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.	kiến trả lời bằng văn bản theo địa chỉ và thời hạn yêu cầu tại phiếu lấy ý kiến nhưng không muộn hơn 15 ngày để thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, trừ một số trường hợp có thời gian ngắn hơn theo quy định tại <b>Quy chế nội bộ về quản trị công ty</b> hoặc tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Nghị quyết và các văn bản này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.
16.	<b>Nội dung khác</b>	Địa chỉ trụ sở Tổng công ty theo địa danh hành chính cũ	-Số 43 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THEO NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA**  
(Theo Nghị quyết số 71/NQ-DHĐCĐ ngày 23/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông)

(

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I</b>	<b>Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty</b>		
1.1	<b>Điều 7. Khoản 7.1</b>	<b>Điều 7. Thủ tục lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo mời họp ĐHĐCĐ</b> 7.1. Lập danh sách và thông báo chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp	Sửa tên Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) thành Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1.2	<b>Điều 10</b> <b>Khoản 10.1</b>	<p><b>Điều 10. Trình tự và cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử và thông qua biên bản, nghị quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp</b></p> <p>10.1. Cách thức biểu quyết</p> <p>a. Thông qua các nội dung về thủ tục tổ chức cuộc họp</p> <p>Các nội dung về thủ tục tổ chức cuộc họp bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chương trình cuộc họp;</li> <li>- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu;</li> <li>- Thông qua Biên bản cuộc họp.</li> </ul> <p>Việc biểu quyết thông qua các vấn đề thủ tục trong tổ chức cuộc họp được tiến hành theo phương thức cổ đông giơ tay/giơ thẻ biểu quyết và lấy kết quả theo đa số. Khi cần thiết mỗi cổ đông dự họp sẽ được cấp một Thẻ biểu quyết để sử dụng khi thực hiện biểu quyết thông qua các nội dung trên.</p> <p>b. Thông qua các quyết định theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ</p> <p>Việc biểu quyết thông qua các vấn đề trình ĐHĐCĐ quyết định (trừ việc bầu cử HĐQT và BKS tại khoản 10.2 Điều này) được thực hiện bằng phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu của cổ đông, với các phương án biểu quyết là tán thành, không tán thành và không có ý kiến.</p> <p>Tổng công ty áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin để phục vụ công tác kiểm phiếu được chính xác, nhanh chóng và thuận tiện cho các cổ đông. Mỗi cổ đông dự họp sẽ được cấp một (01) tờ phiếu biểu quyết trên đó ghi rõ số phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu của cổ đông và từng vấn đề theo chương trình cuộc họp, trình ĐHĐCĐ</p>	<p><b>Điều 10. Trình tự và cách thức biểu quyết, bỏ phiếu bầu cử và thông qua biên bản, nghị quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tiếp</b></p> <p>10.1. Cách thức biểu quyết</p> <p>Việc biểu quyết thông qua các vấn đề trình ĐHĐCĐ quyết định (trừ việc bầu cử HĐQT và BKS tại khoản 10.2 Điều này) được thực hiện bằng phiếu biểu quyết theo số phiếu biểu quyết của cổ đông, với các phương án biểu quyết là tán thành, không tán thành và không có ý kiến.</p> <p>Tổng công ty áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin để phục vụ công tác kiểm phiếu được chính xác, nhanh chóng và thuận tiện cho các cổ đông. Mỗi cổ đông dự họp sẽ được cấp một (01) tờ phiếu biểu quyết trên đó ghi rõ số phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu của cổ đông và từng vấn đề theo chương trình cuộc họp, trình ĐHĐCĐ thông qua. Cổ đông sẽ chọn phương án biểu quyết cho từng vấn đề.</p> <p>Cổ đông hoàn tất việc biểu quyết bằng việc bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu vào thời điểm tương ứng theo chương trình cuộc họp và theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		<p>thông qua. Cổ đông sẽ chọn phương án biểu quyết cho từng vấn đề.</p> <p>Cổ đông hoàn tất việc biểu quyết bằng việc bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu vào thời điểm tương ứng theo chương trình cuộc họp và theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p>	
1.3	<b>Điều 19</b>	<b>Điều 19. Trình tự và thủ tục tổ chức họp HĐQT</b>	<b>Điều 19. Cuộc họp HĐQT</b> (sửa tên điều 19)
1.4	<b>Điều 23</b> <b>Khoản 23.5</b>	<p>23.5. Những vấn đề đã được HĐQT thảo luận và thông qua sẽ được HĐQT ban hành theo các thể thức trình bày văn bản phù hợp (Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, v.v.) Căn cứ vào nội dung đã được quyết nghị của HĐQT, <b>Chủ tịch HĐQT sẽ thay mặt HĐQT ký ban hành các văn bản này.</b> Các văn bản của HĐQT sau khi được Chủ tịch HĐQT ký ban hành chậm nhất vào ngày làm việc tiếp theo phải chuyển đến Tổng giám đốc, các cá nhân, đơn vị có liên quan để thi hành; gửi cho tất cả các thành viên HĐQT và thành viên BKS để theo dõi, giám sát; gửi cho người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin để thông báo cho các cơ quan quản lý nhà nước, cổ đông và công chúng theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p>	<p>23.5. Những vấn đề đã được HĐQT thảo luận và thông qua sẽ được HĐQT ban hành theo các thể thức trình bày văn bản phù hợp (Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, v.v.). Căn cứ vào nội dung đã được quyết nghị, <b>Chủ tịch HĐQT hoặc các thành viên HĐQT sẽ thay mặt HĐQT ký ban hành các văn bản này theo phân công công việc trong HĐQT.</b> Các văn bản của HĐQT, sau khi được ký, phải được ban hành chậm nhất vào ngày làm việc tiếp theo đến các cá nhân, tập thể liên quan.</p>
1.5	<b>Điều 27</b>	<p><b>Điều 27. Các tiểu ban trợ giúp hoạt động của HĐQT</b></p> <p>27.1. HĐQT có thể quyết định thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm tiểu ban Chính sách phát triển, tiểu ban Nhân sự Lương thưởng, Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và các tiểu ban khác mà HĐQT thấy cần thiết.</p> <p>27.2. HĐQT quyết định phê duyệt quyền hạn, nghĩa vụ, quy chế hoạt động của các tiểu ban.</p>	<p><b>Điều 27. Các ủy ban giúp việc cho HĐQT</b></p> <p>27.1. HĐQT có thể quyết định thành lập các ủy ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT theo các lĩnh vực Chiến lược, Kế hoạch, Đầu tư phát triển, Chế độ chính sách, Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và các lĩnh vực khác mà HĐQT thấy cần thiết, với số lượng không quá 4 ủy ban.</p> <p>27.2. HĐQT quyết định phê duyệt quyền hạn, nghĩa vụ, quy chế hoạt động của các ủy ban.</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		<p>27.3. Số lượng, cơ cấu thành viên của tiểu ban do HĐQT quyết định nhưng có ít nhất ba (03) người, bao gồm thành viên của HĐQT và thành viên khác, trong đó khuyến khích phương án thành viên HĐQT độc lập hoặc thành viên HĐQT không điều hành chiếm đa số trong tiểu ban. Khuyến khích bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập hoặc thành viên HĐQT không điều hành giữ vị trí Trưởng các tiểu ban.</p> <p>27.4. Nhiệm kỳ của các thành viên trong tiểu ban được quy định như sau:</p> <p>a. Đối với thành viên tiểu ban đồng thời là thành viên HĐQT thì nhiệm kỳ của thành viên đó tại tiểu ban tương ứng với nhiệm kỳ tại HĐQT, bất kể khi nào thành viên đó không còn là thành viên HĐQT thì đương nhiên không còn là thành viên tiểu ban.</p> <p>b. Đối với thành viên tiểu ban không phải là thành viên HĐQT thì nhiệm kỳ của thành viên đó là 05 năm. Cách xác định thời điểm bắt đầu và kết thúc nhiệm kỳ của thành viên đó tương tự như cách xác định thời điểm bắt đầu và kết thúc nhiệm kỳ của thành viên HĐQT.</p> <p>27.5. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p> <p>27.6. Tiêu chuẩn của các tiểu ban trợ giúp HĐQT</p>	<p>27.3. Mỗi ủy ban sẽ bao gồm từ 3 đến 5 thành viên và là Thành viên của HĐQT. Khuyến khích bổ nhiệm thành viên HĐQT độc lập hoặc thành viên HĐQT không điều hành giữ vị trí Chủ nhiệm ủy ban.</p> <p>27.4. Nhiệm kỳ của các thành viên trong ủy ban tương ứng với nhiệm kỳ tại HĐQT, bất kể khi nào thành viên đó không còn là thành viên HĐQT thì đương nhiên không còn là thành viên ủy ban.</p> <p>27.5. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của HĐQT. Quyết định của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban.</p> <p>27.6. Tiêu chuẩn của các thành viên ủy ban giúp việc HĐQT</p> <p>a. Chủ nhiệm ủy ban giúp việc HĐQT là thành viên HĐQT.</p> <p>b. Chủ nhiệm ủy ban phải báo cáo lên Chủ tịch HĐQT về những công việc của ủy ban.</p> <p>c. Chủ nhiệm ủy ban cần thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho HĐQT biết những vấn đề quan trọng liên quan đến ủy ban ít nhất ba (03) tháng một lần.</li> <li>- Báo cáo HĐQT những dữ liệu theo yêu cầu của HĐQT.</li> </ul>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		<p>a. Trưởng các tiểu ban trợ giúp HĐQT là thành viên HĐQT. Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ phải là thành viên độc lập HĐQT.</p> <p>b. Trưởng tiểu ban phải báo cáo lên Chủ tịch HĐQT về những công việc của tiểu ban.</p> <p>c. Trưởng tiểu ban cần thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho HĐQT biết những vấn đề quan trọng liên quan đến tiểu ban ít nhất ba (03) tháng một lần.</li> <li>- Báo cáo HĐQT những dữ liệu theo yêu cầu của HĐQT.</li> <li>- Thực hiện những biện pháp quản lý cần thiết để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ của tiểu ban.</li> </ul> <p>d. Các thành viên trong các tiểu ban phải nắm vững những nguyên tắc cơ bản trong quy định pháp luật, lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty và lĩnh vực nghiệp vụ có liên quan đến từng tiểu ban được phụ trách.</p> <p>27.7. Đề cử thành viên các tiểu ban</p> <p>Chủ tịch HĐQT sẽ dựa vào hồ sơ năng lực của các thành viên HĐQT và hồ sơ các nhân sự ngoài HĐQT để lập danh sách đề cử tham gia các tiểu ban và bổ nhiệm Trưởng tiểu ban.</p> <p>Các thành viên HĐQT khác có thể tự ứng cử làm thành viên các tiểu ban nếu xét thấy đáp ứng đủ tiêu chuẩn.</p> <p>HĐQT sẽ biểu quyết bầu trưởng tiểu ban và các thành viên còn lại của các tiểu ban dựa vào danh sách ứng viên được lập như cách thức nêu trên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện những biện pháp quản lý cần thiết để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ của tiểu ban.</li> </ul> <p>d. Các thành viên trong các ủy ban phải nắm vững những nguyên tắc cơ bản trong quy định pháp luật, lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty và lĩnh vực nghiệp vụ có liên quan đến từng ủy ban được phụ trách.</p> <p>27.7. Đề cử thành viên các ủy ban</p> <p>Chủ tịch HĐQT sẽ dựa vào hồ sơ năng lực của các thành viên HĐQT để lập danh sách đề cử thành viên tham gia các ủy ban và Chủ nhiệm ủy ban.</p> <p>Các thành viên HĐQT khác có thể tự ứng cử làm thành viên các ủy ban nếu xét thấy đáp ứng đủ tiêu chuẩn.</p> <p>HĐQT sẽ biểu quyết bầu Chủ nhiệm ủy ban và các thành viên còn lại của các ủy ban dựa vào danh sách ứng viên được lập như cách thức nêu trên.</p> <p>27.8. Vai trò, nhiệm vụ của ủy ban giúp việc HĐQT</p> <p>Ủy ban giúp việc HĐQT có vai trò nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhiệm vụ của từng thành viên trong ủy ban sẽ do Chủ nhiệm ủy ban đó phân công căn cứ quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của ủy ban.”</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		<p>27.8. Vai trò, nhiệm vụ của tiểu ban trợ giúp HĐQT</p> <p>Tiểu ban trợ giúp HĐQT có vai trò nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhiệm vụ của từng thành viên trong tiểu ban sẽ do trưởng tiểu ban đó phân công căn cứ quy định cụ thể trong quy chế hoạt động của tiểu ban.</p>	
<b>II</b>	<b>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</b>		
2.1	<b>Điều 5</b> <b>Khoản 3</b>	<p><b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1.</p> <p>2.</p> <p>3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ Tổng công ty có quy định khác.</p> <p>...</p>	<p><b>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1.</p> <p>2.</p> <p>3. Trường hợp một, một số thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ hoặc trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>...</p>
2.2	<b>Điều 14</b>	<p><b>Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên khác. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các</p>	<p><b>Điều 14. Các ủy ban giúp việc Hội đồng quản trị.</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị có thể thành lập ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và các lĩnh vực khác. Số lượng thành viên của ủy ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị. Hoạt động của ủy ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Quyết định của ủy ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của ủy ban.</p> <p>2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp</p>

STT	Tên điều, khoản	Nội dung Quy chế hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
		quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty.	với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty.”

## SUMMARY TABLE OF APPROVED AMENDMENTS TO THE CORPORATION’S CHARTER

*(As the AGMS Resolution No 71/NQ-ĐHĐCĐ of April 23, 2026)*

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation’s Charter	Approved Amendments
1.	<b>Article 4. Objectives of the Corporation</b> <b>Clause 1</b>	The Corporation’s business lines: ...	Addition of point (x) on the new business line: <b>x.</b> Other professional, scientific and technical activities not elsewhere classified. Details: Inspection, calibration, testing, installation, and examination of measuring and automation devices used in machinery and production lines (such as pressure gauges, thermometers, flow meters, level measurement devices, etc.); measuring instruments and equipment of all kinds, including electrical measuring devices and instruments; control and protection systems in industrial plants and oil & gas facilities.
2.	<b>Article 6. Charter Capital and Shares</b> <b>Clause 1:</b> shares, with a par value of VND 10,000 per share.	<b>1.</b> The charter capital of the Corporation is VND 3,914,000,000,000 (three trillion nine hundred and fourteen billion Vietnamese dong). The total charter capital is divided into 391,400,000 shares, with a par value of VND 10,000 per share.	<b>1.</b> The charter capital of the Corporation is VND 6,799,907,610,000 (six trillion seven hundred ninety-nine billion nine hundred seven million six hundred ten thousand Vietnamese dong). The total charter capital is divided into 679,990,761 shares, with a par value of VND 10,000 per share.
3.	<b>Article 14. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders</b> <b>Clause 1, point (d)</b>	The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations: ... d. To decide on investing in or selling assets with a value	The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations: ... d. To decide on investing in or selling assets with a

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
		of 35% or more of the total assets recorded in the Company's most recent financial statements;...	value of 50% or more of the total assets recorded in the Company's most recent financial statements;...
4.	<p><b>Article 19. Procedures for Holding Meetings and Voting at the General Meeting of Shareholders</b> Clause 1</p>	<p>1. Before the opening of the meeting, the Company must carry out the procedure for shareholder registration and continue the registration until all shareholders entitled to attend the meeting have completed registration in the following order:</p> <p>a. During the shareholder registration process, the Company shall issue to each shareholder or their authorized representative with voting rights the voting cards/papers. Each voting paper shall indicate the registration number, full name of the shareholder or full name of the authorized representative, and the number of votes of that shareholder. Each item/issue for voting on the voting paper shall provide options of approval, disapproval, or abstention for the shareholder to cast their vote. In the case of elections for members of the Board of Directors or Supervisors, corresponding ballot papers shall be issued;</p> <p>b. To ensure the schedule and agenda of the meeting, the Chairperson may open the meeting when the voting papers of the shareholders present have registered reaching the required proportion as stipulated and at the scheduled time according to the agenda. Shareholders arriving late may continue to register for participation after the meeting has commenced.</p>	<p>1. Before the opening of the meeting, the Company must carry out the procedure for shareholder registration and continue the registration until all shareholders entitled to attend the meeting have completed registration in the following order:</p> <p>a. During the shareholder registration process, the Company shall issue to each shareholder or their authorized representative with voting rights the voting cards/papers. Each voting paper shall indicate the registration number, full name of the shareholder or full name of the authorized representative, and the number of votes of that shareholder. Each item/issue for voting on the voting paper shall provide options of approval, disapproval, or abstention for the shareholder to cast their vote. In the case of elections for members of the Board of Directors or Supervisors, corresponding ballot papers shall be issued;</p> <p><b>b. In the event that the Company applies an information technology solution for meeting registration and electronic voting, the registration for attendance and voting shall be carried out in accordance with the IT solution, ensuring compliance with the requirements set out in point a of this clause.</b></p> <p>c. ...</p>
5.	<p><b>Article 19. Procedures for Holding Meetings and</b></p>	<p>The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Voting shall be conducted by casting votes of approval, disapproval, or abstention. Matters within the decision-making authority of</p>	<p>The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Voting shall be conducted by casting votes of approval, disapproval, or abstention.</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
	<b>Voting at the General Meeting of Shareholders</b> Clause 5	the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clauses 1 and 2 of Article 14 of this Charter shall be approved based on the number of votes of the shareholders and in accordance with the provisions of Article 20 of this Charter. Other matters decided by the General Meeting of Shareholders in the course of conducting the meeting shall be voted on by raising cards or hands and shall be approved according to the majority principle.	
6.	<b>Article 20. Form and Conditions for Approval of Resolutions at the General Meeting of Shareholders</b> Clause 1	1. The General Meeting of Shareholders shall approve resolutions within its discretion either by voting of the shareholders attending the meeting or by obtaining written opinions from shareholders for all matters within its authority.	1. The General Meeting of Shareholders shall approve resolutions within its authority either by voting of the shareholders attending the meeting or by obtaining written opinions from shareholders for all matters within its authority. <b>The Board of Directors shall decide which matters are to be approved at the General Meeting of Shareholders and which are to be approved by obtaining written opinions from shareholders.</b>
7.	<b>Article 20. Form and Conditions for Approval of Resolutions at the General Meeting of Shareholders</b> Clause 2, point d	2. In the case of approval at a meeting conducted either in person or online, a resolution of the General Meeting of Shareholders on the following matters shall be adopted if approved by shareholders representing at least 65% of the total voting shares of all shareholders present and voting at the meeting: ... d. Investment projects or the sale of assets with a value equal to or greater <b>than 35% of the total assets</b> recorded in the Company's most recent financial statements;	2. In the case of approval at a meeting conducted either in person or online, a resolution of the General Meeting of Shareholders on the following matters shall be adopted if approved by shareholders representing at least 65% of the total voting shares of all shareholders present and voting at the meeting: ... d. Investment projects or the sale of assets with a value equal to or greater than <b>50% of the total assets</b> recorded in the Company's most recent financial statements;
8.	<b>Article 20. Form and Conditions for Approval</b>	3. Except for the cases specified in Clause 2 of this Article, other resolutions shall be approved if they are adopted by shareholders holding more than 50% of the total voting	4. Except for the cases specified in Clause 2 and Clause 3 of this Article, other resolutions shall be approved if they are adopted by shareholders holding more than

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
	<b>of Resolutions at the General Meeting of Shareholders</b> <b>Clause 3</b>	shares of all shareholders present and voting at the meeting.	50% of the total voting shares of all shareholders present and voting at the meeting..
9.	<b>Article 21.</b> <b>Clause 1</b>	<b>Article 21. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders' Written Opinions to Approve Resolutions of the General Meeting of Shareholders</b> The authority and procedures for obtaining shareholders' written opinions to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the following provisions: 1. The Board of Directors shall have the right to obtain shareholders' written opinions to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary in the interest of the Company, except in cases specified in Clause 2, Article 147 of the Enterprise Law.	<b>Article 21. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders' Written Opinions to Approve Resolutions of the General Meeting of Shareholders</b> The authority and procedures for obtaining shareholders' written opinions to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the following provisions: 1. The Board of Directors shall have the right to obtain shareholders' written opinions to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary in the interest of the Company.
10.	<b>Article 21.</b> <b>Clause 3, point c</b>	3.The opinion solicitation form must include the following principal contents: a. Name, registered office address, and enterprise code; b. Purpose of the opinion solicitation; c. For individual shareholders: full name, contact address, nationality, and legal identification number; For corporate shareholders: name, enterprise code or legal identification number, and registered office address; For representatives of corporate shareholders: full name, contact address, nationality, and legal identification number; Number of shares of each type and the number of voting	3. The opinion solicitation form must include the following principal contents: a. Name, registered office address, and enterprise code; b. Purpose of the opinion solicitation; c. Full name, contact address/registered office address, number of shares of each type, and the number of voting rights of the shareholder; ...

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
		rights of the shareholder; ...	
11.	<b>Article 21. Clause 8</b>	8. A resolution adopted by way of obtaining shareholders' written opinions must be approved by shareholders representing more than 50% of the total voting shares of all shareholders with voting rights and shall have the same validity as a resolution adopted at a meeting of the General Meeting of Shareholders, except as provided in Clause 9 of this Article.	8A resolution adopted by way of obtaining shareholders' written opinions must be approved by shareholders representing more than 50% of the total voting shares of all shareholders with voting rights and shall have the same validity as a resolution adopted at a meeting of the General Meeting of Shareholders, except as provided in Clause 9 of this Article and Clause 2, Clause 4 of Article 20 this Charter.
12	<b>Article 25. Composition and Term of Office of Members of the Board of Directors Clause 10</b>		10. In the event that one or several members of the Board of Directors complete their term of office, or in the event that all members of the Board of Directors simultaneously complete their terms, such members shall continue to serve as members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and assume their duties.
13.	<b>Article 25. Composition and Term of Office of Members of the Board of Directors Clause 3</b>	3. Determination of the term of office of members of the Board of Directors: The term of office of a member of the Board of Directors shall commence from 00:00 hours on the day immediately following the date of election to the Board of Directors and shall end at 24:00 hours on the corresponding date of the fifth year, even if such date falls on a non-working day. In the event that the fifth year does not have a corresponding date, the term shall end at 24:00 hours on the last day of the corresponding month, even if such date falls on a non-working day.  The term of office of a member of the Board of Directors may also terminate prior to its expiry in any of the cases specified in Clauses 7, 8, and 9 of this Article. The status as a member of the Board of Directors shall automatically	3. Determination of the term of office of members of the Board of Directors: The term of office of a member of the Board of Directors shall commence from 00:00 hours on the day immediately following the date of election to the Board of Directors and shall end at 24:00 hours on the corresponding date of the fifth year, even if such date falls on a non-working day. In the event that the fifth year does not have a corresponding date, the term shall end at 24:00 hours on the last day of the corresponding month, even if such date falls on a non-working day.  The term of office of a member of the Board of Directors may also terminate prior to its expiry in any of the cases specified in Clauses 7, 8, and 9 of this Article.

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
		<p>terminate at the same time as the expiry of the term, except as provided in Clause 3, Article 154 of the Enterprise Law.</p>	<p>The status as a member of the Board of Directors shall automatically terminate at the same time as the expiry of the term, except as provided in Clause 10 this Article.</p>
14.	<p><b>Article 29. Meetings of the Board of Directors</b> <b>Clause 6</b></p>	<p>6. The Chairperson of the Board of Directors or the person convening the meeting must send the notice of meeting at least three (03) working days prior to the meeting date. The notice of meeting must clearly specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters to be discussed and decided. The notice must be accompanied by the documents to be used at the meeting and the voting ballots of the members.</p> <p>The notice of a meeting of the Board of Directors may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means, or other methods ensuring delivery to the registered contact address of each member of the Board of Directors at the Company. For extraordinary meetings, the notice of meeting and the agenda shall be notified by the convener to the members of the Board of Directors and relevant participants within a reasonable period prior to the meeting.</p>	<p>6. The Chairperson of the Board of Directors or the person convening the meeting must send the notice of meeting, <b>or have the Secretary</b> send such notice, at least three (03) working days prior to the meeting date. The notice of meeting must clearly specify the time and venue of the meeting, the agenda, and the matters to be discussed and decided. The notice must be accompanied by the documents to be used at the meeting and the voting ballots of the members.</p> <p>The notice of a meeting of the Board of Directors may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means, <b>email, messaging, digital office systems, or</b> other methods ensuring delivery to the registered contact address of each member of the Board of Directors at the Company. For extraordinary meetings, the notice of meeting and the agenda shall be notified by the convener to the members of the Board of Directors and relevant participants within a reasonable period prior to the meeting.</p>
15.	<p><b>Article 29. Meetings of the Board of Directors</b> <b>Clause 13</b></p>	<p>...</p> <p>13. In addition to meetings, the Chairperson of the Board of Directors may organize the collection of written opinions from members of the Board of Directors to approve resolutions, decisions, or other matters within the authority of the Board of Directors. Resolutions and</p>	<p>...</p> <p>13. In addition to meetings, the Chairperson of the Board of Directors may organize the collection of written opinions from members of the Board of Directors to approve resolutions, decisions, or other matters within the authority of the Board of Directors.</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Charter	Approved Amendments
		<p>documents adopted by way of written opinions shall be approved based on the affirmative opinions of a majority of the members of the Board of Directors having voting rights.</p> <p>Members of the Board of Directors are responsible for sending their written responses to the address and within the time limit specified in the opinion solicitation form, but no later than fifteen (15) days, in order to approve resolutions and decisions within the authority of the Board of Directors, except for certain cases requiring a shorter period as provided in the Operating Regulations of the Board of Directors.</p> <p>Such resolutions and documents shall have the same validity and effect as those adopted by the members of the Board of Directors at a duly convened and held meeting.</p>	<p>Resolutions and documents adopted by way of written opinions shall be approved based on the affirmative opinions of a majority of the members of the Board of Directors having voting rights.</p> <p>Members of the Board of Directors are responsible for sending their written responses to the address and within the time limit specified in the opinion solicitation form, but no later than fifteen (15) days, in order to approve resolutions and decisions within the authority of the Board of Directors, except for certain cases requiring a shorter period as provided in the Operating Regulations of the Board of Directors or Regulations on Internal Corporate Governance.</p> <p>Such resolutions and documents shall have the same validity and effect as those adopted by the members of the Board of Directors at a duly convened and held meeting.</p>
16.	<b>Other matters:</b>	The Company's registered office address is specified in accordance with the former administrative geographical designation.	43 Mac Dinh Chi Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City

**SUMMARY TABLE OF APPROVED AMENDMENTS TO THE CORPORATION’S INTERNAL CORPORATE GOVERNANCE REGULATIONS AND THE BOARD OF DIRECTORS’ OPERATING REGULATIONS**

*(As the AGMS Resolution No 71/NQ-DHDCĐ of April 23, 2026)*

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation’s Regulations	Approved Amendments
<b>I</b>	<b>The Internal Corporate Governance Regulations</b>		
1.1	<b>Article 7. Clause 7.1</b>		The name “Vietnam Securities Depository (VSD)” is revised to “Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)
1.2	<b>Article 10 Clause 10.1</b>	<p><b>Article 10. Procedures and Methods for Voting, Election Ballots, and Adoption of Minutes and Resolutions at the General Meeting of Shareholders Held in Person</b></p> <p>10.1. Voting Methods</p> <p>a. Approval of procedural matters of the meeting</p> <p>Procedural matters of the meeting include:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Approval of the meeting agenda;</li> <li>• Approval of the list of the Vote Counting Committee;</li> <li>• Approval of the meeting minutes.</li> </ul> <p>The approval of procedural matters shall be conducted by shareholders raising their hands or voting cards, and resolutions shall be passed based on the majority. Where</p>	<p><b>Article 10. Procedures and Methods for Voting, Election Ballots, and Adoption of Minutes and Resolutions at the General Meeting of Shareholders Held in Person</b></p> <p><b>10.1. Voting Methods</b></p> <p>The approval of matters submitted to the General Meeting of Shareholders for decision (except for the election of members of the Board of Directors and the Supervisory Board as stipulated in Clause 10.2 of this Article) shall be conducted by voting ballots based on the number of voting rights of the shareholders, with voting options including approval, disapproval, and abstention.</p> <p>The Corporation shall apply information technology solutions to ensure that vote counting is accurate, efficient, and convenient for shareholders. Each attending shareholder shall be provided with one (01) voting ballot indicating the number of votes corresponding to the number of shares held by such</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>necessary, each attending shareholder shall be provided with a voting card for use in voting on the above matters.</p> <p>b. Approval of matters within the authority of the General Meeting of Shareholders</p> <p>The approval of matters submitted to the General Meeting of Shareholders for decision (except for the election of members of the Board of Directors and the Supervisory Board as stipulated in Clause 10.2 of this Article) shall be conducted by voting ballots based on the number of shares held by each shareholder, with voting options including approval, disapproval, and abstention.</p> <p>The Corporation shall apply information technology solutions to ensure that vote counting is accurate, efficient, and convenient for shareholders. Each attending shareholder shall be provided with one (01) voting ballot, indicating the number of votes corresponding to the number of shares held by such shareholder and the matters to be approved at the meeting. Shareholders shall select their voting option for each matter.</p> <p>Shareholders shall complete their voting by depositing their voting ballots into the ballot box at the relevant time in accordance with the meeting agenda and as instructed by the Chairperson of the meeting.</p>	<p>shareholder and the matters to be approved at the meeting. Shareholders shall select their voting option for each matter.</p> <p>Shareholders shall complete their voting by depositing their voting ballots into the ballot box at the relevant time in accordance with the meeting agenda and as instructed by the Chairperson of the meeting.</p>
1.3	<b>Article 19</b>	<b>Article 19. Procedures for Board of Directors' Meetings</b>	<b>Article 19. Meetings of the Board of Directors</b> (Title of Article 19 amended)
1.4	<b>Article 23</b> <b>Clause 23.5</b>	<b>23.5.</b> Matters discussed and approved by the Board of Directors shall be issued in appropriate document forms (Resolutions, Decisions, Directives, etc.). Based on the contents approved by the Board of Directors, the Chairperson	<b>23.5.</b> Matters discussed and approved by the Board of Directors shall be issued in appropriate document forms (Resolutions, Decisions, Directives, etc.). Based on the approved contents, the Chairperson of the Board of Directors or other members of the Board of Directors

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>of the Board of Directors shall, on behalf of the Board of Directors, sign and issue such documents.</p> <p>Documents of the Board of Directors, after being signed and issued by the Chairperson, must, no later than the next working day, be delivered to the General Director and relevant individuals and units for implementation; sent to all members of the Board of Directors and members of the Supervisory Board for monitoring and supervision; and sent to the authorized person responsible for information disclosure for notification to state authorities, shareholders, and the public in accordance with regulations on information disclosure in the securities market.</p>	<p>shall, on behalf of the Board of Directors, sign and issue such documents in accordance with the assignment of responsibilities within the Board of Directors.</p> <p>Documents of the Board of Directors, after being signed, must be issued and delivered to relevant individuals and entities no later than the next working day.</p>
1.5	<b>Article 27</b>	<p><b>Article 27. Sub-Committees of the Board of Directors</b></p> <p>27.9. The Board of Directors may decide to establish committees to assist its operations, including the Strategy and Development Committee, the Nomination and Remuneration Committee, the Internal Audit Committee, the Risk Management Committee, and other committees as deemed necessary by the Board of Directors.</p> <p>27.10. The Board of Directors shall approve the powers, duties, and operating regulations of such committees.</p> <p>27.11. The number and composition of committee members shall be determined by the Board of Directors, but each committee must have at least three (03) members, including members of the Board of Directors and other members. It is encouraged that independent or non-executive members of the Board of Directors</p>	<p><b>Article 27. Committees of the Board of Directors</b></p> <p>27.9. The Board of Directors may decide to establish committees to assist its operations in areas such as strategy, planning, investment and development, policies and regimes, internal audit, risk management, and other areas as deemed necessary by the Board of Directors, provided that the total number of committees does not exceed four (04).</p> <p>27.10. The Board of Directors shall approve the powers, duties, and operating regulations of such committees.</p> <p>27.11. Each committee shall comprise from three (03) to five (05) members, all of whom must be members of the Board of Directors. It is encouraged that an independent or non-</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>constitute the majority of each committee. It is also encouraged that an independent or non-executive Board member be appointed as the Chair of each committee.</p> <p>27.12. The term of office of committee members shall be as follows:</p> <p>a. For committee members who are also members of the Board of Directors, their term on the committee shall coincide with their term on the Board of Directors. Upon ceasing to be a member of the Board of Directors, such person shall automatically cease to be a committee member.</p> <p>b. For committee members who are not members of the Board of Directors, the term of office shall be five (05) years. The commencement and expiry of such term shall be determined in the same manner as that of Board members.</p> <p>27.13. The operation of each committee shall comply with the regulations of the Board of Directors. Resolutions of a committee shall be valid only when approved by a majority of members attending and voting at a committee meeting.</p> <p>27.14. Qualifications and requirements for committees assisting the Board of Directors:</p> <p>a. The Chair of each committee must be a member of the Board of Directors. The Chair of the Internal Audit Committee must be an independent member of the Board of Directors.</p>	<p>executive member of the Board of Directors be appointed as the Chair of the committee.</p> <p>27.12. The term of office of committee members shall coincide with their term on the Board of Directors. Upon ceasing to be a member of the Board of Directors, such person shall automatically cease to be a committee member.</p> <p>27.13. The operation of each committee shall comply with the regulations of the Board of Directors. Decisions of a committee shall be valid only when approved by a majority of members attending and voting at a committee meeting.</p> <p>27.14. Qualifications and requirements of committee members assisting the Board of Directors:</p> <p>a. The Chair of each committee must be a member of the Board of Directors.</p> <p>b. The Chair of each committee shall report to the Chairperson of the Board of Directors on the committee's activities.</p> <p>c. The Chair of each committee shall:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Inform the Board of Directors of significant matters relating to the committee at least once every three (03) months;</li> <li>- Report to the Board of Directors as requested;</li> <li>- Take necessary management measures to ensure the fulfillment of the committee's duties.</li> </ul>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>b. The Chair of each committee shall report to the Chairperson of the Board of Directors on the committee's activities.</p> <p>c. The Chair of each committee shall:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Inform the Board of Directors of significant matters relating to the committee at least once every three (03) months;</li> <li>- Report to the Board of Directors as requested;</li> <li>- Take necessary management measures to ensure the fulfillment of the committee's duties.</li> </ul> <p>d. Members of the committees must have a solid understanding of fundamental legal principles, the Corporation's business activities, and the professional areas relevant to their respective committees.</p> <p>27.15. Nomination of committee members: The Chairperson of the Board of Directors shall, based on the profiles of Board members and external candidates, prepare a list of nominees for committee membership and appoint committee Chairs. Other members of the Board of Directors may nominate themselves for committee membership if they meet the required criteria. The Board of Directors shall vote to elect the committee Chairs and other committee members based on the list of candidates prepared as described above.</p>	<p>d. Members of the committees must have a sound understanding of fundamental legal principles, the Company's business operations, and the professional areas relevant to the respective committees.</p> <p>27.15. Nomination of committee members: The Chairperson of the Board of Directors shall, based on the qualifications of Board members, prepare a list of nominees for committee membership and for the position of committee Chair. Other members of the Board of Directors may nominate themselves for committee membership if they meet the required criteria. The Board of Directors shall vote to elect the committee Chairs and the remaining committee members based on the list of candidates prepared as described above.</p> <p>27.16. Roles and responsibilities of committees assisting the Board of Directors: Each committee shall have specific roles and responsibilities. The duties of each committee member shall be assigned by the Chair of the committee in accordance with the committee's operating regulations.</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>27.16. Roles and responsibilities of committees assisting the Board of Directors: Each committee shall have specific roles and responsibilities. The duties of each committee member shall be assigned by the Chair of the committee in accordance with the committee's operating regulations.</p>	
<b>II</b>	<b>Board of Directors' Operating Regulations</b>		
2.1	<p><b>Article 5</b> <b>Clause 3</b></p>	<p><b>Article 5. Term and Number of Members of the Board of Directors</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.</li> <li>2.</li> <li>3. In the event that all members of the Board of Directors simultaneously reach the end of their term, they shall continue to serve as members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and assume their duties, unless otherwise provided in the Corporation's Charter.</li> </ol>	<p><b>Article 5. Term and Number of Members of the Board of Directors</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.</li> <li>2.</li> <li>3. In the event that one or several members of the Board of Directors reach the end of their term, or all members of the Board of Directors simultaneously reach the end of their term, such members shall continue to serve as members of the Board of Directors until new members are elected to replace them and assume their duties.</li> </ol> <p>...</p>
2.2	<p><b>Article 14</b></p>	<p><b>Article 14. Sub-committees Assisting the Board of Directors</b></p> <p>1. The Board of Directors may establish sub-committees under its authority to be responsible for areas such as development policy, personnel, remuneration, internal audit, and risk management. The number of members of each sub-committee shall be determined by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of the Board of Directors and other members. The operation of each</p>	<p><b>Article 14. Committees Assisting the Board of Directors</b></p> <p>1. The Board of Directors may establish committees under its authority to be responsible for areas such as development policy, personnel, remuneration, internal audit, risk management, and other areas as deemed necessary. The number of members of each committee shall be determined by the Board of Directors, with a minimum of three (03) members, including members of</p>

No	Referred Articles	Current Provisions in the Corporation's Regulations	Approved Amendments
		<p>sub-committee shall comply with the regulations of the Board of Directors. Resolutions of a sub-committee shall be valid only when approved by a majority of members attending and voting at a sub-committee meeting.</p> <p>2. The implementation of decisions of the Board of Directors or its sub-committees must comply with applicable laws and the provisions of the Company's Charter and the Company's internal corporate governance regulations.</p>	<p>the Board of Directors. The operation of each committee shall comply with the regulations of the Board of Directors. Decisions of a committee shall be valid only when approved by a majority of members attending and voting at a committee meeting.</p> <p>2. The implementation of decisions of the Board of Directors or its committees must comply with applicable laws and the provisions of the Company's Charter and the Company's internal corporate governance regulations.</p>